

Số: 21/QĐ-TA

Ba Tri, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Linh

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Kim Loan

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 21/QĐ-TA-XLVPHC ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Huỳnh Phát Đ; Giới tính: Nam; sinh ngày: 02/10/1995;

Tên gọi khác: Không

Số CMND:; Ngày cấp:; Nơi cấp:

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12.

Nguyên quán: xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Đăng ký thường trú: ấp A, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: ấp A, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: **Không**

Tiền sự:

+ Ngày 25/10/2019, bị Công an xã AP xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”.

+ Tại Quyết định số: 72/QĐ – UBND ngày 24/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã AP, huyện B đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Huỳnh Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị D

Anh **Huỳnh Phát Đ** vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Đ diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng Đ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre:* Bà Nguyễn Kim Chúc - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 18/6/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Huỳnh Phát Đ** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: anh **Huỳnh Phát Đ** là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định. Ngày 04/5/2020, anh **Đ** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại **ấp A, xã AP, huyện B**, ngày 06/5/2020 thì bị Công an xã AP phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-XVHC ngày 6/5/2020. Ngày 06/5/2020, Trạm Y tế **xã AP** có phiếu trả lời kết quả xác định **anh Đ** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Tại phiên họp:

- *Đ diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri ý kiến:* Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy (địa chỉ: **ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre**) thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với **anh Huỳnh Phát Đ** với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến:* Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ thể hiện, anh **Huỳnh Phát Đ** thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Anh **Đ** nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nhiều lần sử dụng nên việc đưa **anh Đ** cai nghiện theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo Điều 95, khoản 1 Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- *Tòa án đã tiến hành tổng đạt Quyết định mở phiên họp số: 21/QĐ – TA – XLVPHC ngày 22/6/2020 cho **anh Đ** theo quy định pháp luật nhưng **anh Đ** vắng*

mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt **anh Đ**.

XÉT THẤY:

Huỳnh Phát Đ là người đã thành niên, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an phát hiện xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 06/5/2020 của Trạm Y tế xã AP thể hiện **Huỳnh Phát Đ** nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Căn cứ Bản tường trình ngày 06/5/2020, Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 06/5/2020, Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 01/BB-XM ngày 06/5/2020 của Công an xã AP thể hiện **anh Đ** có sử dụng và nghiện ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Đ** đã được Công an **xã AP**, Ủy ban nhân dân **xã AP**, Phòng tư pháp huyện Ba Tri, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của Đ diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Huỳnh Phát Đ** là có cơ sở và phù hợp tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Huỳnh Phát Đ là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Mặc dù, **anh Đ** đã từng bị xử phạt hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý tiếp tục sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi trên của **anh Đ** đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với **anh Đ** là cần thiết nhằm giúp **anh Đ** từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Huỳnh Phát Đ**, sinh ngày 02/10/1995; Nơi ĐKTT: 633/AH, ấp An Hòa, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre.; Nơi cư trú: 633/AH, ấp An Hòa, xã AP, huyện B, tỉnh Bến Tre. Con ông Huỳnh Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị D.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh **Huỳnh Phát Đ** được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Công an **xã AP** (1b);
- UBND **xã AP**(1b);
- **Huỳnh Phát Đ** ;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Duy Linh